

MỘT SỐ Ý KIẾN TÀN MẠN XOAY QUANH CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Nguyễn Quang Kính¹

Đọc thông báo của Trung ương Hội về kế hoạch tổ chức Hội thảo toàn quốc với chủ đề “Đãi ngộ, cải thiện mức sống, nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ nhà giáo” có lẽ quý vị cũng đồng ý, những gì chúng ta đem ra bàn bạc ở Hội thảo này đã từng được bàn bạc quá nhiều lần. Sở dĩ như vậy bởi vì không ít các giải pháp, trong đó có những giải pháp được đánh giá cao, lâm phải tình trạng “con kiến leo phải cành cộc, chưa kịp leo ra đã phải leo vào”.

Tháng mười một, tháng của nhà giáo và nhà trường năm nay, câu chuyện “đãi ngộ, cải thiện mức sống, nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ nhà giáo” lại được hâm lại. Trên mạng, và cả trên báo in, để tôn vinh nghề giáo và cải thiện mức sống của thầy cô giáo, người ta đề xuất giải pháp miễn học phí cho con cái của giáo viên. Phải chăng, những người đề xuất và ủng hộ giải pháp này đã theo gợi ý của người xưa “thợ may ăn giẻ, thợ vẽ ăn hồ?” Đây là về chuyện đãi ngộ đối với thầy cô giáo. Còn về chuyện “nâng cao trình độ và chất lượng” đội ngũ nhà giáo thì về nguyên tắc đây là mục tiêu của nhiệm vụ “sắp xếp đổi mới căn bản hệ thống các cơ sở đào tạo sư phạm” được ghi trong Nghị quyết Đại hội XIII. Nhiệm vụ được triển khai đến đâu, kết quả ra sao đang chờ Ban Cán sự Đảng của bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) kiểm điểm để Đại hội XIV đánh giá.

Có một câu hỏi, “Tại sao, vấn đề “đãi ngộ, cải thiện mức sống” và “nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ nhà giáo” cứ phải bàn đi bàn lại?” Theo chúng tôi, cái gốc của vấn đề là ở vị thế của nhà giáo trong xã hội. Điều không ai muốn, song đã xảy ra là sau nhiều biến động của lịch sử, vị thế của nhà giáo đã không còn như kỳ vọng của công chúng, và ngày nay, trước những tiến bộ của khoa học - công nghệ, và những khúc quanh của tiến trình kinh tế - xã hội, vị thế của nhà giáo đang có xu thế suy giảm. Trong bách nghệ, nghề thầy không giữ được cái vị thế cao quý nhất trong những nghề cao quý như ông cha ta từng quan niệm. Công luận, thông qua hàng triệu cái cellphone, vẫn đang bới móc đủ mọi những bất cập và lỗi lầm của nhà giáo và nhà trường trên mạng internet.

¹ Nguyên Chánh văn phòng Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Ở đây, chúng tôi nói đến vị thế nhà giáo, là căn cứ vào nội hàm đã được ILO và UNESCO xác định, “một mặt là sự trọng thị, thể hiện ở mức độ đánh giá cao tầm quan trọng đối với chức năng giáo dục và năng lực cần có để thực hiện chức năng đó của nhà giáo, mặt khác là các điều kiện làm việc, sự đãi ngộ và những lợi ích vật chất được quy định cho họ tương quan với những nhóm nghề nghiệp khác.”¹ Với cách xác định của ILO và UNESCO, năng lực cần có để thực hiện chức năng giáo dục của nhà giáo là “phẩm chất về mặt nhân văn, sư phạm và kỹ thuật của cá nhân nhà giáo”². Rõ ràng, vị thế của nhà giáo là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố, để nâng cao vị thế của nhà giáo không thể chỉ nhờ vào một hai giải pháp riêng lẻ.

Trong phần mở đầu, như chúng tôi đã thưa, câu chuyện chúng ta đem ra bàn tại hội thảo này đã cũ rồi. Vậy khởi đầu có thể tính từ bao giờ? Có lẽ, nên lấy việc ban hành Nghị Quyết 14 về CCGD của của BCT Trung ương Đảng khóa III, ngày 11-1-1979 làm mốc khởi đầu câu chuyện. Bản Nghị Quyết ấy chủ trương CCGD, và khẳng định CCGD phải bắt đầu từ cải cách sư phạm. Đây là chủ trương đúng đắn. Song, trong lĩnh vực giáo dục, không thiếu những chủ trương đúng đắn chỉ dừng lại ở các loại văn bản, thấp nhất là chỉ thị của bộ trưởng, cao nhất là Nghị quyết Đại hội, loay hoay mãi vẫn trên mặt giấy, không chuyển được thành hành động. Ngày nay, không CCGD nữa mà đang chủ trương đổi mới căn bản và toàn diện, dù vậy, thì về nguyên tắc, nhất thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo.

Với quan điểm như vậy, năm 2010, Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam đã thực hiện đề tài khoa học cấp nhà nước mang mã số 01/2010 nhằm “Nghiên cứu các giải pháp cải cách công tác xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo ở các cấp học thuộc GDPT trong mười năm tới”. Trong khung khổ của đề tài, một nhóm các nhà giáo, nhà khoa học từ Viện KHGD, Trường ĐHSP Hà Nội, và Trường ĐHGĐ (thuộc ĐHQG Hà Nội) đã tập trung khảo sát thực tế trong và ngoài nước, lấy ý kiến của đông đảo nhà giáo, trong đó có nhiều nhà giáo là đại biểu Quốc Hội. Trong báo cáo tổng kết đề tài, các tác giả đã đề xuất một bộ gồm 6 nhóm giải pháp, ở đây xin tóm tắt như sau:

Một là, Kế hoạch hóa quá trình phát triển đội ngũ giáo viên phổ thông: thực hiện đại học hóa giáo viên tiểu học và trung học cơ sở; khắc phục tình trạng mất cân đối giữa cung và cầu về nhân lực của ngành giáo dục; tạo lập và duy trì sự đồng bộ về cơ cấu giữa giáo viên các môn học, và giữa các lĩnh vực giáo dục ở từng trường học.

Hai là, Tổ chức lại hệ thống các trường sư phạm: ưu tiên tập trung đầu tư về nhân lực và tài chính cho các trường sư phạm và các khoa đào tạo giáo viên của các

¹ ILO/UNESCO Recommendation concerning the Status of Teachers, *bản dịch tiếng Việt in trong cuốn Vị thế nhà giáo*, Nxb Giáo dục Việt Nam 2012, tr. 7.

² Sđd, tr. 9.

trường đa ngành/ đa lĩnh vực; thiết lập và phát triển mối quan hệ hai chiều giữa trường đại học sư phạm/ khoa đào tạo giáo viên và các trường phổ thông.

Ba là, Đổi mới mô hình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, chuyển từ đào tạo một lần sang đào tạo căn bản - ban đầu kết hợp với đào tạo bổ sung - định kỳ; xác định chuẩn năng lực nghề nghiệp đối với sinh viên tốt nghiệp sư phạm; xây dựng chương trình mới căn cứ vào chuẩn năng lực nghề nghiệp nhằm nâng cao khả năng đáp ứng của giáo viên trước yêu cầu xã hội và người học trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội, và khoa học - công nghệ.

Bốn là, Sửa đổi chính sách về tiền lương và phụ cấp để giáo viên có động lực làm việc; cải thiện điều kiện sống và làm việc để giáo viên tập trung vào hoạt động giáo dục một cách chuyên nghiệp; đổi mới phương thức tuyển sinh và chính sách đối với sinh viên/ học viên các cơ sở đào tạo giáo viên nhằm thu hút những thanh niên có phẩm chất, năng lực; phân định cho ngành giáo dục giữ quyền chủ động và chịu trách nhiệm trong việc tuyển dụng giáo viên để khớp nối cung- cầu về nhân lực.

Năm là, Thành lập Hiệp hội giáo chức (gồm các hội thành viên, mỗi hội thành viên tập hợp và đại diện cho giáo chức thuộc một cấp học/ một ngành học) để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của một tổ chức nghề nghiệp tương tự như Hội Luật gia, Hội Kiến trúc sư...

Sáu là, Xây dựng và ban hành “Luật nhà giáo và nghề dạy học” nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện năm nhóm giải pháp nêu ở trên.

Trong khuôn khổ của Đề tài 01/2010, có một chuyên đề khảo sát kinh nghiệm xây dựng đội ngũ giáo viên phổ thông ở 6 nước có thành tựu nổi bật về giáo dục và có mối liên hệ gần gũi với Việt Nam. Đọc lại bản báo cáo chuyên đề đó, chúng tôi thấy, nổi lên một điều căn cốt là, để xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, theo kinh nghiệm 6 nước được khảo sát - Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Pháp, Đức và Malaysia - thì cần bảo đảm yêu cầu đồng bộ giữa ba thành tố: tuyển chọn đúng người bổ sung vào đội ngũ nhà giáo; đào tạo có hiệu quả những người được tuyển thành nhà giáo; và có chính sách thỏa đáng để nhà giáo có thể dạy tốt.

Về *đãi ngộ*, tiền lương dành cho nhà giáo, ngoài chức năng bảo đảm đời sống (thỏa mãn nhu cầu tồn tại của nhà giáo) còn là thước đo thể hiện sự đánh giá cao - thấp của xã hội đối với nhà giáo và nghề dạy học. Trong tất cả các nước thuộc phạm vi khảo sát, chính phủ đều dành cho nhà giáo (là giáo viên các trường phổ thông công lập) sự *đãi ngộ* có tính ưu tiên.

Về *tuyển chọn*, ngành giáo dục nắm chắc chức năng quản lý nhà nước trong việc tuyển dụng giáo viên cho các trường công lập. Ví dụ, với Malaysia, BGD toàn quyền

thiết lập và quản lý kỳ thi tuyển chọn giáo viên hàng năm để đáp ứng yêu cầu của các tiểu bang¹.

Về đào tạo, các nhà hoạch định và quản lý giáo dục ở các nước được khảo sát, đều không ngừng hoàn thiện mô hình đào tạo giáo viên, tìm cách cập nhật mô hình đào tạo cho phù hợp với sự phát triển khoa học - công nghệ, kinh tế - xã hội, kịp thời khắc phục những hạn chế hoặc yếu kém ở nhà trường phổ thông. Một ví dụ điển hình, Pháp và Đức đều cải cách việc đào tạo giáo viên để theo hai trình độ cử nhân (BA) và thạc sĩ (MA) chẳng những nhằm phù hợp với tiến trình Bologna - xây dựng một không gian đại học châu Âu mà còn là phản ứng tích cực của hai nước trước cú sốc vì kết quả kiểm tra PISA không cao so với các nước khác trong OECD.

Ngay sau khi Đề tài 01/2010 được nghiệm thu, Ban Chủ nhiệm đề tài đã trực tiếp trình bày kết quả với vị bộ trưởng đương nhiệm. Bộ trưởng đương nhiệm đã bày tỏ sự đánh giá cao đối với kết quả nghiên cứu và hứa sẽ đáp ứng tích cực đối với các kiến nghị của nhóm tác giả đề tài. Từ đó đến nay, đã trải qua ba nhiệm kỳ bộ trưởng. Tín hiệu đáng mừng là, trong chương trình làm việc của Quốc hội khóa này, có việc thảo luận về dự thảo Luật Nhà giáo. Chúng tôi có một chút băn khoăn, không rõ tại sao Ban dự thảo luật không chấp nhận tên luật là "Luật Nhà giáo và Nghề dạy học" như Đề tài 01/2010 đề nghị. Phải chăng, những nội dung quy định về yêu cầu pháp lý đối với nghề dạy học còn quá mỏng, hay Ban dự thảo luật cho rằng không cần đặt ra?

Như thể hiện trong cách đặt tên cho bài tham luận này, trên đây là những ý kiến tán mạn xoay quanh chủ đề hội thảo. Tán mạn thì thiếu hệ thống. Xoay quanh thì chỉ ở rìa của chủ đề. Hơn nữa, thông tin mà quý vị đã thấy, hầu hết đều quá đát, chưa cập nhật. Thực lòng chúng tôi mong muốn đóng góp nhưng quả là lực bất tòng tâm, bởi vậy rất mong quý vị lượng thứ.

¹ Kỳ thi ấy có tên là kỳ kiểm tra tuyển chọn giáo viên MteST. Thành phần chính của bộ câu hỏi kiểm tra trong kỳ thi đó gồm: 30 câu hỏi về định lượng, 25 câu hỏi về tiếng Anh, 20 câu hỏi về khả năng phân tích (analytical items), 25 câu hỏi về khả năng diễn đạt (verbal items) và 135 câu hỏi để xác định tư cách làm thầy.